

Thực trạng tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình người Cơ-ho tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

Phạm Hồng Hải*, Nguyễn Đức Chiện**

Nhận ngày 15 tháng 2 năm 2022. Chấp nhận đăng ngày 18 tháng 3 năm 2022.

Tóm tắt: Dựa vào số liệu điều tra 200 hộ gia đình người Cơ-ho tại thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng (tháng 03/2021), bài viết phân tích: (1) mức độ tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình người Cơ-ho; (2) chỉ ra lợi ích và rào cản hạn chế việc tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình Cơ-ho. Kết quả cho thấy, việc tham gia hoạt động du lịch của hộ gia đình là tự phát với các hoạt động chủ yếu bao gồm: làm thuê tại các điểm du lịch, bán hàng lưu niệm, giao lưu văn hoá công chiêng. Hoạt động du lịch mặc dù đã mang lại một số lợi ích cho hộ gia đình như: tạo việc làm, tăng thu nhập nhưng còn một số rào cản ảnh hưởng đến quyết định tham gia của hộ gia đình như: thiếu tính ổn định, bền vững, tính chất mùa vụ, hạn chế về kiến thức, kỹ năng du lịch.

Từ khóa: Người Cơ-ho, du lịch cộng đồng, tham gia hoạt động du lịch cộng đồng.

Phân loại ngành: Xã hội học

Abstract: Based on survey data of 200 households of the Cơ-ho in Lạc Dương Town, Lạc Dương District, Lâm Đồng Province in March 2021, the article analyzes: (1) Level of participating community tourism activities of the Cơ-ho households; (2) Pointing out the benefits and barriers that limit the Cơ-ho participation in community tourism activities. The results show that the participation in tourism activities of households is spontaneous, they mainly work as hired laborers at tourist sites, sell souvenirs, and exchange gong culture. Although tourism activities have brought some benefits to households such as creating jobs and increasing incomes, there are still some barriers affecting the decision of households to participate such as lack of stability and sustainability, seasonal nature, limited tourism knowledge and skills.

Keywords: The Cơ-ho people, community tourism, participate in community tourism activities.

Subject classification: Sociology

* Trường Đại học Đà Lạt.

Email: haph@dlu.edu.vn

** Viện Xã hội học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Du lịch cộng đồng (DLCĐ) bắt đầu xuất hiện từ những năm 1970 và cho đến nay đã phát triển phổ biến ở hầu hết các châu lục, đặc biệt là khu vực nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số (Nguyễn Công Thảo, Nguyễn Thị Thanh Bình, 2019). DLCĐ mang lại cho du khách những trải nghiệm về cuộc sống địa phương, trong đó các cộng đồng địa phương tham gia trực tiếp vào kinh doanh và làm dịch vụ du lịch thu được các lợi ích kinh tế - xã hội từ các hoạt động du lịch, chịu trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường và văn hóa địa phương (Chương trình ESRT, 2013). Tăng cường sự đồng thuận và tham gia của cộng đồng địa phương được xem là một trong những hướng đi quan trọng để phát triển du lịch bền vững. Người dân cần được tạo cơ hội để tham gia chủ động vào du lịch và được phân chia lợi ích nhiều hơn, công bằng hơn từ sự phát triển du lịch ngay tại địa phương; từ đó, thái độ của người dân đối với sự phát triển du lịch và nguồn tài nguyên được cải thiện, thậm chí làm tăng giới hạn chấp nhận của họ đối với du lịch (Nguyễn Đoàn Hạnh Dung, Trương Thị Thu Hà, 2019). Như vậy, có thể nói rằng, sự tham gia của cộng đồng địa phương vào hoạt động du lịch là nhân tố chính đem lại thành công trong phát triển kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội ở mỗi địa phương. Điều này được Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm (Nguyễn Phú Trọng, 2021).

Với cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, khí hậu mát mẻ, là nơi sinh sống của 25 cộng đồng dân tộc thiểu số và với một nền văn hóa độc đáo, giàu bản sắc đặc biệt là văn hóa cồng chiêng của đồng bào Cơ-ho, huyện Lạc Dương đã và đang chứng minh là một vùng đất với nhiều lợi thế để phát triển loại hình DLCĐ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, hoạt động du lịch này mặc dù đang phát triển nhưng còn ở giai đoạn sơ khai, tự phát nên kết quả hoạt động còn thiếu ổn định, chưa thu hút được nhiều sự tham gia của các hộ gia đình người Cơ-ho. Bài viết nhằm trả lời hai câu hỏi chính: i) mức độ tham gia hoạt động DLCĐ của hộ gia đình người Cơ-ho tại huyện Lạc Dương hiện nay như thế nào? và ii) những thuận lợi và rào cản nào tác động đến quyết định tham gia hoạt động DLCĐ của hộ gia đình Cơ-ho hiện nay? Trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp tăng cường sự tham gia của hộ gia đình Cơ-ho vào hoạt động DLCĐ, góp phần nâng cao đời sống tộc người và phát triển bền vững địa phương.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng dữ liệu thu được từ cuộc điều tra định lượng bằng bảng hỏi 200 hộ gia đình người Cơ-ho có tham gia hoạt động DLCĐ từ 2 năm trở lên tại thị trấn Lạc Dương vào năm 2021 được lựa chọn bằng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản. Các bảng hỏi sau khi thu thập đầy đủ thông tin, được làm sạch, nhập liệu, xử lý và phân tích bằng phần mềm thống kê SPSS phiên bản 20.0.

Ngoài ra, bài viết còn sử dụng dữ liệu 08 cuộc phỏng vấn sâu bán cấu trúc lãnh đạo chính quyền, đoàn thể huyện Lạc Dương, thị trấn Lạc Dương và đại diện các hộ gia đình người Cơ-ho có tham gia vào hoạt động du lịch. Các cuộc phỏng vấn sâu đều được ghi âm với sự đồng ý của người trả lời sau đó được gỡ băng, ghi biên bản và xử lý nhằm bổ sung thông tin

cho phương pháp định lượng, làm rõ hơn vấn đề nghiên cứu. Nghiên cứu này được tiến hành trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19, các hoạt động DLCĐ bị ảnh hưởng đáng kể. Do vậy, nghiên cứu đã đánh giá cả thời điểm trước dịch và trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, tác nhân đại dịch Covid-19 đến hoạt động DLCĐ chưa được khai thác sâu trong nghiên cứu này.

3. Kết quả phân tích

3.1. Mức độ tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình người Cơ-ho

a. Số năm tham gia hoạt động du lịch cộng đồng

Hoạt động DLCĐ tại huyện Lạc Dương đã hình thành cách đây rất lâu, từ năm 1998. Tuy nhiên, kết quả xử lý dữ liệu điều tra cho thấy, số hộ tham gia hoạt động DLCĐ những năm đầu chiếm tỷ lệ 23,5% (thấp nhất trong mẫu khảo sát). Những năm gần đây, cùng với sự phát triển của du lịch Lâm Đồng, số hộ tham gia hoạt động DLCĐ ngày càng tăng, cụ thể 47,5% số hộ tham gia dưới 5 năm, từ 5 đến 10 năm chiếm 29%.

b. Độ tuổi tham gia hoạt động du lịch cộng đồng

Độ tuổi tham gia hoạt động du lịch cũng ngày càng trẻ hoá. Dữ liệu (bảng 1) cho thấy độ tuổi trung bình tham gia hoạt động du lịch là 27,75 tuổi. Nhóm tuổi từ 19-30 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất 82,5% trong mẫu khảo sát. Đứng thứ hai là nhóm tuổi từ 31-40 tuổi chiếm tỷ lệ 12,0%, từ 41 tuổi trở lên chiếm tỷ lệ 5,5%. Có mối liên hệ giữa nhóm tuổi và năm tham gia hoạt động du lịch ở mức ý nghĩa 0,05. Nhóm tuổi càng trẻ thì số năm tham gia hoạt động DLCĐ càng thấp và ngược lại nhóm tuổi càng cao thì số năm tham gia du lịch càng nhiều.

Bảng 1: Nhóm tuổi với năm tham gia hoạt động du lịch cộng đồng

Đơn vị: %

Nhóm tuổi (n=200)	Năm tham gia hoạt động du lịch			Tổng
	Dưới 5 năm	Từ 5 dưới 10 năm	Từ 10 năm trở lên	
Từ 19-30 tuổi	52,7	29,7	17,6	100,0
Từ 31-40 tuổi	33,3	29,2	37,5	100,0
Từ 41-50 tuổi	0,0	20,0	80,0	100,0
Trên 50 tuổi	0,0	16,7	83,3	100,0

Pearson Chi-Square = 28.069^a, df= 8; Asymp. Sig. (2-sided) = 0.000

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu, 2021

Độ tuổi trên 50 tham gia hoạt động du lịch ít nhất, tuy nhiên đây cũng là độ tuổi có nhiều kinh nghiệm quý báu, có nhiều kiến thức bản địa nhất về văn hoá tộc người. Do đó, cần vận động họ tham gia nhiều hơn các hoạt động như: biểu diễn văn hoá công chiêng, lưu giữ, bảo tồn văn hoá tộc người cho các thế hệ sau.

c. Số lao động tham gia hoạt động du lịch cộng đồng

Lao động là một trong những yếu tố quan trọng trong hoạt động du lịch. Số lao động trung bình của hộ gia đình tham gia vào hoạt động DLCĐ tại địa bàn là 2,31 lao động. Hộ có lao động tham gia thấp nhất là 01 lao động, hộ có số lao động tham gia nhiều nhất là 08 lao động. Số hộ có từ 1-2 lao động tham gia hoạt động DLCĐ chiếm tỷ lệ cao nhất 75%. Tỷ lệ hộ gia đình có từ 5-8 lao động tham gia hoạt động DLCĐ chiếm tỷ lệ thấp nhất 8%. Hộ có 3-4 lao động tham gia hoạt động du lịch đứng thứ hai, chiếm tỷ lệ 17%.

d. Hoạt động du lịch cộng đồng hộ gia đình tham gia

Những hoạt động mà hộ gia đình tham gia trong lĩnh vực DLCĐ rất đa dạng. Kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy, phần lớn những người tham gia hoạt động du lịch là làm thuê chiếm tỷ lệ cao nhất (40%). Tại thị trấn có ba nhóm đối tượng làm thuê, bao gồm: nam giới làm lái xe thuê cho khu du lịch LangBiang với công việc chính là đưa khách từ chân núi lên đỉnh núi để ngắm cảnh; nữ giới phụ việc trong nhà hàng Langbiang và các nhà hàng ăn uống của người Kinh ở quanh khu du lịch; thanh niên cả nam và nữ cùng dòng họ làm thuê cho các nhóm biểu diễn công chiêng phục vụ khách du lịch¹.

Hoạt động đứng thứ hai là bán hàng lưu niệm chiếm tỷ lệ 18%, việc bán hàng lưu niệm phần lớn là đến từ một số hộ dân bán hàng thổ cẩm tại Khu Du lịch Langbiang.

“Khu du lịch Langbiang cũng tạo điều kiện cho một số hộ gia đình được vào trong để bán các mặt hàng lưu niệm cho du khách, đặc biệt là thổ cẩm. Hiện nay ở tổ dân phố B’Nor C vẫn còn lưu giữ được nghề truyền thống này, bà con đã mang những sản phẩm được dệt nên từ thổ cẩm để bán ở khu du lịch Langbiang hoặc khi có khách đến tham quan ở buôn. Ngoài ra, còn một số hộ cũng ủ thêm rượu cần để bán cho khách khi họ có nhu cầu, nhất là để phục vụ các nhóm công chiêng trên địa bàn”².

Bảng 2: Các hoạt động du lịch tham gia của hộ gia đình

Các hoạt động du lịch tham gia (n=200)	Tỷ lệ (%)
Kinh doanh khách sạn	2,0
Kinh doanh nhà nghỉ, phòng trọ	1,5
Kinh doanh ăn uống	5,0
Bán hàng lưu niệm	18,0
Bán hàng tiêu dùng	8,0
Dịch vụ vận chuyển	10,5
Hướng dẫn du lịch	3,5
Làm thuê	40,0
Trải nghiệm văn hoá công chiêng	16,5

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu, 2021

¹ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 34 tuổi, Tổ trưởng Tổ dân phố Langbiang. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 14 tháng 03 năm 2021.

² Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 34 tuổi, Tổ trưởng Tổ dân phố Langbiang. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 14 tháng 03 năm 2021.

Đặc biệt, du lịch Lạc Dương lâu nay vẫn duy trì được ưu thế thu hút du khách thông qua hoạt động giao lưu văn hóa công chiêng đặc sắc (chiếm tỷ lệ 16,5%). Hiện trên địa bàn huyện Lạc Dương có 12 nhóm công chiêng, trong đó tại thị trấn Lạc Dương có 10 nhóm, 6 nhóm hoạt động rất mạnh, 2 nhóm hoạt động cầm chừng, 2 nhóm còn lại tại 2 Khu Du lịch Làng Cù Lân và Vườn quốc gia Biduop - Núi Bà, tất cả đều là các nhóm chuyên nghiệp³. Trong các buổi biểu diễn công chiêng, một số lễ hội truyền thống của đồng bào Cơ-ho được phục dựng và tái hiện lại một cách sinh động như tín ngưỡng vũ trụ ba tầng (Trời, Người sống và Người đã khuất), nhiều loại nhạc cụ truyền thống của đồng bào cũng được nghệ nhân và thanh niên biểu diễn như bộ công (mông), chiêng (cing), kèn ống bầu (kombuat), dàn nhạc ống tre (korla), du khách còn được thưởng thức ẩm thực đi kèm như: rượu cần, cơm lam, thịt nướng, thịt gác bếp, súp da trâu - cà đắng.

Có thể nói, hình thức tham gia của hộ gia đình người Cơ-ho còn hạn chế do hoạt động du lịch chưa khuyến khích được các dịch vụ hỗ trợ khác như: nhà nghỉ, buôn bán, ăn uống kèm theo. Kết quả bảng 2 cho thấy, chỉ có 2% hộ gia đình tham gia vào hoạt động kinh doanh khách sạn, 1,5% tham gia hoạt động kinh doanh nhà nghỉ, phòng trọ.

“Hiện nay các sản phẩm du lịch của thị trấn còn chưa đa dạng, các khu du lịch chủ yếu khai thác các lợi thế về điều kiện thiên nhiên có sẵn mà ít được đầu tư, tôn tạo; thời gian lưu trú của khách du lịch thấp. Các cơ sở lưu trú chưa phát triển. Trên địa bàn thị trấn mới chỉ có 05 cơ sở lưu trú du lịch với 82 phòng”⁴.

Thêm vào đó, huyện Lạc Dương nằm gần với điểm du lịch Đà Lạt nên khách du lịch chỉ đến Lạc Dương tham quan trong ngày rồi lại quay ra Đà Lạt nghỉ ngơi và tận hưởng các dịch vụ ở ngoài thành phố Đà Lạt luôn. Đây cũng là nguyên nhân khiến cho dịch vụ lưu trú, vui chơi tại huyện không phát triển⁵.

e. Lý do tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình

Bảng 3: Lý do tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình

Lý do tham gia hoạt động DLCD (n=200)	Tỷ lệ (%)
Nâng cao thu nhập	81,5
Theo phong trào của địa phương	29,5
Phù hợp với nghề nghiệp của gia đình	16,5
Nâng cao trình độ	23,5
Quảng bá văn hoá địa phương	14,5

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu, 2021

³ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 42 tuổi, Phó Chủ tịch huyện Lạc Dương. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 18 tháng 03 năm 2021.

⁴ Thông tin phỏng vấn sâu nữ, 36 tuổi, Bí thư thị trấn Lạc Dương. Phỏng vấn do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 18 tháng 03 năm 2021.

⁵ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 42 tuổi, Phó Chủ tịch huyện Lạc Dương. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 18 tháng 03 năm 2021.

Dữ liệu ở bảng 3 cho thấy, các hộ gia đình tham gia hoạt động du lịch là để nâng cao thu nhập chiếm tỷ lệ cao nhất (81,5%), lý do thứ hai là tham gia hoạt động du lịch cộng đồng là do phong trào của địa phương chiếm tỷ lệ 29,5%, lý do thứ ba là để nâng cao trình độ chiếm tỷ lệ 23,5%.

“Trước đây, khi chưa tham gia hoạt động du lịch cuộc sống gia đình tôi và buôn làng khó khăn lắm, nhưng giờ đời sống cũng đã đi lên từng ngày. Nghề dệt thời gian trước không mấy hộ còn làm vì phải mang đi nơi khác bán, còn giờ mình dệt thổ cẩm ra thì bán cho du khách. Khách du lịch họ đến trong buôn để tham quan, họ thích thổ cẩm thì mua nên việc buôn bán rất thuận lợi. Thời gian cao điểm mỗi tháng chúng tôi có thêm khoảng 4-5 triệu để chi tiêu trong gia đình”⁶.

g. Đối tượng phục vụ trong hoạt động du lịch cộng đồng

Thị trường khách du lịch chính của huyện Lạc Dương là thị trường khách nội địa. Kết quả khảo sát chỉ ra rằng, đối tượng phục vụ chính trong hoạt động DLCĐ của hộ gia đình người Cơ-ho là khách nội địa chiếm tỷ lệ cao nhất 58,5%, đối tượng là khách quốc tế chiếm tỷ lệ thấp nhất 2,0% trong hoạt động DLCĐ của hộ. Theo Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương, từ năm 2017 đến hết quý I năm 2020, huyện Lạc Dương đã thu hút gần 5 triệu lượt khách du lịch, trong đó có khoảng 65.000 lượt khách du lịch quốc tế, đạt tổng doanh thu khoảng 386,4 tỷ đồng. Trung bình lượng khách du lịch mỗi năm tăng 11,4% (Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương, 2020). Như vậy, số lượng khách quốc tế chiếm tỷ lệ rất nhỏ so với tổng lượng khách, điều này chứng tỏ Lạc Dương vẫn chưa thực sự là một điểm đến được nhiều du khách quốc tế biết đến.

3.2. Lợi ích và rào cản của hộ gia đình khi tham gia hoạt động du lịch cộng đồng

3.2.1. Những lợi ích khi tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình Cơ-ho

a. Lợi ích kinh tế

Kết quả khảo sát cho thấy, có đến 68,5% người được hỏi thì nguồn thu nhập chính của hộ gia đình là từ các hoạt động ngoài du lịch. Chỉ có 31,5% cho rằng, nguồn thu nhập chính của hộ gia đình là từ các hoạt động liên quan đến du lịch. Trong số đó 43% hộ có thu nhập trung bình/tháng từ hoạt động du lịch dưới 5 triệu đồng; 37% có thu nhập từ 5 đến dưới 10 triệu, chỉ có 4,5% có thu nhập trên 25 triệu đồng/tháng. Như vậy, có thể nói rằng hoạt động nông nghiệp vẫn là hoạt động kinh tế chính của người dân địa phương, sau đó mới đến hoạt động DLCĐ.

“Từ khi tham gia hoạt động DLCĐ, kinh tế của hộ gia đình đã thay đổi, tốt hơn trước. Hoạt động DLCĐ ngoài việc đáp ứng nhu cầu của khách du lịch thì đã kéo theo nghề rượu cần, thổ cẩm khôi phục và tạo công ăn việc làm cho nhiều người. Những gia đình khó khăn

⁶ Thông tin từ phỏng vấn sâu nữ, 42 tuổi, thợ dệt, Tộc dân phố B'Nơ C. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 14 tháng 03 năm 2021.

trong buôn nhờ có thêm thu nhập nên đã vượt lên ổn định, giảm bớt đi phần nào gánh nặng cho Nhà nước, cho chính quyền”⁷.

Bên cạnh thu nhập, dữ liệu ở bảng 4 phản ánh đánh giá của hộ gia đình trong việc nhận diện những lợi ích kinh tế mà hoạt động DLCĐ mang lại, các kết quả ban đầu từ phân tích tần suất cho thấy hoạt động du lịch góp phần tạo đầu ra cho các sản phẩm của gia đình được người dân đồng ý cao nhất, chiếm tỷ lệ 82% (điểm trung bình 4,15), lợi ích kinh tế thứ hai mà du lịch mang lại được người dân đồng ý chiếm tỷ lệ 77% (điểm trung bình 4,14) là du lịch tạo việc làm cho người dân địa phương, lợi ích kinh tế thứ ba từ du lịch đó là du lịch góp phần làm tăng mức sống cho hộ gia đình với tỷ lệ đồng ý là 68,5% (điểm trung bình 4,06).

Bảng 4: Những lợi ích kinh tế mà hoạt động du lịch mang lại cho hộ gia đình

Lợi ích kinh tế (n=200)	Trung bình	Tỷ lệ đồng ý (%)
Phần phát triển cơ sở hạ tầng ở địa phương	4,00	72,5
Tạo việc làm cho các thành viên trong gia đình	4,14	77,0
Góp phần làm tăng mức sống cho hộ gia đình	4,06	68,5
Là nguồn thu nhập chính của hộ gia đình	3,54	50,5
Lợi ích chỉ dành cho một số ít người dân địa phương	3,65	52,5
Lợi ích chỉ thuộc về cá nhân và tổ chức ngoài địa phương	3,28	43,0
Tạo đầu ra cho các sản phẩm phục vụ du lịch của hộ	4,15	82,0

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu, 2021

“Hiện nay, mỗi nhóm công chiêng cũng tạo công ăn việc làm cho khoảng 10-20 thanh niên mỗi dịp có khách du lịch, tập trung chủ yếu ở hai buôn Bon Đưng I và II. Ngoài ra, ở buôn B’Nơ C cũng có khoảng 70 hộ tham gia dệt thổ cẩm, vừa có việc làm, vừa góp phần cải thiện kinh tế gia đình vừa quảng bá sản phẩm thổ cẩm truyền thống của dân tộc cho du khách trong và ngoài nước”⁸.

Bên cạnh những lợi ích kinh tế từ hoạt động du lịch đem lại, 52,5% người trả lời cho rằng, lợi ích kinh tế từ du lịch chỉ dành cho một số ít người dân ở địa phương, 43% đồng ý lợi ích từ du lịch chỉ thuộc về các cá nhân và tổ chức ngoài địa phương. Rõ ràng, người dân có thu lợi ích từ du lịch nhưng họ chưa thoả mãn. Thông tin từ một cuộc phỏng vấn sâu cho biết, mỗi khách du lịch để được thưởng thức không gian văn hoá công chiêng phải đóng từ 170.000-200.000 đồng cho công ty tổ chức tour du lịch, tùy thuộc vào số lượng khách. Mỗi nhóm công chiêng được nhận 70.000đ trên một người, số tiền còn lại thuộc về công ty tổ chức tour du lịch. Chi phí chuẩn bị cho buổi biểu diễn rất tốn kém, đặc biệt là ẩm thực đi kèm như: rượu cần, cơm lam, gà nướng, thuê nhân lực biểu diễn nên trừ chi phí đi

⁷ Thông tin từ phỏng vấn sâu nữ, 36 tuổi, Trưởng nhóm công chiêng. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 13 tháng 03 năm 2021.

⁸ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 35 tuổi, Bí thư Chi bộ buôn B’Nơ C. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 13 tháng 03 năm 2021.

cũng không được bao nhiêu⁹. Vấn đề này đặt ra yêu cầu về mặt quản lý cho chính quyền địa phương để người dân thực sự là những người được hưởng lợi từ hoạt động du lịch.

b. Lợi ích văn hoá - xã hội

Bảng 5: Lợi ích văn hoá - xã hội du lịch mang lại cho hộ gia đình

Lợi ích văn hoá - xã hội	Trung bình	Tỷ lệ đồng ý (%)
Tăng cơ hội học tập	4,09	72,5
Tăng lòng tự hào về văn hoá địa phương	4,11	74,0
Bảo tồn, phục hồi và phát triển các hoạt động văn hoá	4,18	76,5
Tăng cường giao lưu văn hoá	4,22	80,0
Công tác an ninh trật tự được đảm bảo	3,63	53,0
Gia tăng sự gắn kết cộng đồng	3,97	66,0
Tăng mâu thuẫn giữa những người dân trong cộng đồng	2,53	22,0

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu, 2021.

Dữ liệu bảng 5 chỉ ra rằng, du lịch giúp tăng cường giao lưu văn hoá giữa du khách và người dân địa phương (80%), giúp bảo tồn, phục hồi và phát triển các hoạt động văn hoá (76,5%), làm tăng lòng tự hào của người dân về văn hoá địa phương (74%), và tăng cơ hội học tập cho người dân địa phương (72,5%) - là những lợi ích nhận được nhiều sự đồng ý cao của các hộ gia đình với điểm trung bình cao (từ 4,09 đến 4,22). Một số những lợi ích văn hoá - xã hội từ hoạt động du lịch không được người dân đánh giá cao gồm: du lịch làm tăng mâu thuẫn giữa những người dân trong cộng đồng, làm tăng xung đột giữa du khách và người dân.

3.2.2. Rào cản hạn chế tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình Cơ-ho

Kết quả nhận diện các rào cản hạn chế sự tham gia hoạt động DLCĐ của hộ gia đình người Cơ-ho được trình bày tại bảng 6.

Bảng 6: Rào cản hạn chế tham gia hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình

Rào cản	Trung bình	Tỷ lệ đồng ý (%)
Điều kiện sống của người dân còn nghèo nàn	3,55	48,5
Chưa có nghiệp vụ chuyên môn về du lịch	3,74	53,0
Thời vụ du lịch ngắn	3,64	47,0
Sản phẩm du lịch còn nghèo nàn, đơn điệu	3,59	51,0
Chính sách phát triển DLCĐ ở địa phương chưa phù hợp	3,60	48,5
Thiếu khung pháp lý về đồng quản lý và chia sẻ lợi ích	3,71	53,0

⁹ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 56 tuổi, Trưởng nhóm công chiêng, Bon Đưng I. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 13 tháng 03 năm 2021.

Nguồn lực của hộ gia đình chưa đủ điều kiện	3,71	53,0
Xung đột lợi ích và chưa có cơ chế giải quyết xung đột	3,58	49,0
Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ du lịch chưa đảm bảo	3,56	49,0
Thu nhập từ hoạt động du lịch thấp	3,56	47,0
Thu nhập bấp bênh, không bền vững do tính mùa vụ	3,63	51,0

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu, 2021

Dữ liệu bảng 6 cho thấy, rào cản lớn nhất hạn chế sự tham gia các hoạt động du lịch cộng đồng của hộ gia đình người Cơ-ho là *Chưa có nghiệp vụ chuyên môn về du lịch* với giá trị trung bình (3,74). Kết quả này cũng trùng khớp với quan điểm của lãnh đạo huyện Lạc Dương đưa ra trong quá trình phỏng vấn sâu:

“Trước xu thế phát triển của du lịch cộng đồng và cơ hội cải thiện thu nhập, nhiều hộ gia đình vốn lấy nông nghiệp là sinh kế chủ đạo đã tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển sang làm du lịch mà thiếu sự chuẩn bị kỹ lưỡng, kiểu làm theo phong trào thấy hộ kia làm được cũng bắt chước làm, thiếu về lao động được đào tạo bài bản, thiếu kỹ năng làm du lịch hệ quả tất yếu là không thu hút được khách và nợ nần chồng chất”¹⁰.

Khi kết hợp với tiêu chí “Nguồn lực của hộ gia đình chưa đủ điều kiện” giá trị trung bình 3,71 có thể thấy, thiếu kỹ năng, kiến thức, hạn chế trong việc giao tiếp bằng tiếng Anh chính là rào cản lớn nhất hạn chế sự tham gia của hộ gia đình Cơ-ho vào hoạt động DLCĐ.

Bên cạnh đó tiêu chí “Thiếu khung pháp lý về đồng quản lý và chia sẻ lợi ích” với giá trị trung bình 3,71 cũng là một rào cản hạn chế sự tham gia vào hoạt động DLCĐ của hộ gia đình. Với trên 70% người Cơ-ho sinh sống tại huyện Lạc Dương họ chính là chủ nhân của vùng đất này, là chủ thực sự của tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên văn hoá phục vụ hoạt động du lịch nhưng vai trò, lợi ích của họ chưa được quan tâm đúng mức. Chính quyền địa phương không có quy định cụ thể trong vấn đề chia sẻ lợi ích giữa đơn vị tổ chức tour và các nhóm giao lưu công chiêng, chủ yếu là tự thỏa thuận bằng miệng với nhau qua điện thoại, mạnh ai nấy làm. Có nhiều nhóm đã phá vỡ quy tắc dẫn đến mâu thuẫn¹¹.

“Tính thời vụ của du lịch” đã ảnh hưởng đến nguồn thu nhập cũng là một rào cản hạn chế sự tham gia của hộ gia đình Cơ-ho trong hoạt động DLCĐ. Tính thời vụ du lịch gây nên những khó khăn cho hộ gia đình trong việc kinh doanh du lịch, duy trì đội ngũ lao động, giảm hiệu quả đầu tư và gây nên các rủi ro cho hộ gia đình. Vào mùa cao điểm (các ngày nghỉ lễ, nghỉ hè, tết), lượng khách du lịch tăng đột biến gây nên sự mất cân đối, quá tải cho các điểm, tuyến du lịch. Thêm vào đó, dù vào mùa cao điểm nhưng thu nhập mà các hộ gia đình thu được vẫn không tương xứng so với thu nhập của các đơn vị khác (bán vé tham quan, nhà hàng, khách sạn, công ty lữ hành). Khi nhu cầu du lịch giảm xuống vào mùa mưa thì nhu cầu lao động du lịch giảm rất nhanh, dẫn đến tình trạng khó khăn trong việc tổ chức và sử dụng nhân lực tại địa phương, thu nhập của người dân cũng giảm xuống, sinh kế không bền vững.

¹⁰ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 44 tuổi, Trưởng phòng. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 18 tháng 03 năm 2021.

¹¹ Thông tin từ phỏng vấn sâu Nam, 56 tuổi, Trưởng nhóm công chiêng, Bon Đung I. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 13 tháng 03 năm 2021.

Sự bùng phát dịch Covid-19 từ đầu năm 2020 đến nay đã ảnh hưởng nặng nề đến ngành du lịch nói chung và hoạt động du lịch tại huyện Lạc Dương nói riêng, đó cũng được coi như một trong những rào cản hạn chế sự tham gia hoạt động du lịch của hộ gia đình Cơ-ho. Dịch bệnh Covid-19 kéo dài, cùng với các chính sách hạn chế đi lại, giãn cách xã hội và tâm lý e ngại của du khách đã ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu từ hoạt động du lịch, các doanh nghiệp làm du lịch buộc phải tìm cách thích ứng bằng cách cắt giảm lao động, tạm ngưng hoạt động, đóng cửa.

“Dịch bệnh Covid-19 phức tạp, chưa được kiểm soát và thực hiện chỉ đạo của tỉnh Lâm Đồng, Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương các hoạt động tại khu du lịch Langbiang cũng tạm ngưng hoạt động từ tháng 6/2020 đến nay. Phần lớn lao động của khu du lịch là người Cơ-ho tại địa phương cũng đã được cho nghỉ việc tạm thời và động viên tìm công việc mới để ổn định cuộc sống, chỉ giữ lại một số ít nhân viên làm lâu năm để duy trì chăm sóc hoa, tiểu cảnh và đảm bảo an ninh”¹².

Dịch bệnh Covid-19 cũng đã khiến một lực lượng lớn lao động là người Cơ-ho bị mất việc làm, mất thu nhập và gặp khó khăn lớn để duy trì cuộc sống.

“Trước dịch tôi làm nhân viên lái xe trong khu du lịch Langbiang, nhưng mới được cho nghỉ việc 6 tháng nay. Không có khách đến, khu du lịch phải đóng cửa, tôi mới vào làm được 2 năm nay nên được chủ khu du lịch cho nghỉ. Nghỉ việc, tôi lại về phụ giúp gia đình làm nông. Thu nhập gia đình giảm đáng kể, trước cả gia đình trông chờ vào tiền lương của tôi, giờ nghỉ việc, không có tiền chi tiêu trong gia đình. Chỉ mong nhanh hết dịch để được gọi đi làm lại cho cuộc sống đỡ vất vả”¹³.

Đối với những hộ gia đình tự làm du lịch hoàn cảnh cũng tương tự. Trong suốt quá trình dịch bệnh diễn ra, các hộ gia đình cũng không thể đón được khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm, mua sắm các sản phẩm du lịch. Không có khách, không kiếm ra tiền, nguồn thu nhập bị ảnh hưởng. Các hộ gia đình Cơ-ho quay trở lại với công việc chính của họ là làm nông.

“100% những người tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào hoạt động du lịch tại địa bàn đều bị ảnh hưởng, rõ ràng nhất là không có việc làm, thu nhập giảm. Các nhóm công chiêng trước phục vụ khách liên tục thì nay cũng đóng cửa bởi lượng khách du lịch do các doanh nghiệp dịch vụ lữ hành tổ chức không còn, những phụ nữ buôn bán sản phẩm tại các điểm du lịch cũng phải nghỉ ở nhà, những hộ gia đình tham gia vào chuỗi du lịch như nghề dệt thổ cẩm, ăn uống, ủ rượu cần cũng ngừng hoạt động, thanh niên giờ thất nghiệp nhiều”¹⁴.

Kết quả này cho thấy, cuộc khủng hoảng Covid-19 đã thể hiện rõ tính dễ bị tổn thương của hộ gia đình người Cơ-ho trong hoạt động du lịch khi mà ở điều kiện bình thường, họ nhận được lợi ích ít nhất và trong thời kỳ khủng hoảng họ là đối tượng chịu tác động đầu tiên. Những tác động này khiến cho các hộ gia đình Cơ-ho gặp khó khăn lớn để duy trì cuộc sống và dễ rơi vào tình trạng nghèo cùng cực.

¹² Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 52 tuổi, Phó Giám đốc Khu du lịch Langbiang. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 18 tháng 03 năm 2021.

¹³ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 26 tuổi, nông dân. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 16 tháng 03 năm 2021

¹⁴ Thông tin từ phỏng vấn sâu nam, 28 tuổi, Bí thư Đoàn Thanh niên thị trấn Lạc Dương. Phỏng vấn sâu do Phạm Hồng Hải thực hiện ngày 18 tháng 03 năm 2021.

4. Kết luận

Huyện Lạc Dương là một điểm đến ngày càng thu hút khách du lịch. Với hệ thống cơ sở vật chất và các loại hình dịch vụ trên địa bàn huyện ngày càng phong phú tạo điều kiện cho phát triển DLCĐ. Nghiên cứu sự tham gia của hộ gia đình người Cơ-ho vào hoạt động DLCĐ nhằm hướng tới du lịch bền vững. Trong đó, nhấn mạnh đến sự tham gia của cộng đồng địa phương vào hoạt động du lịch, mang lại nguồn thu nhập để ổn định đời sống và phát triển kinh tế địa phương, xoá đói giảm nghèo. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các hộ gia đình Cơ-ho tại thị trấn Lạc Dương tham gia hoạt động DLCĐ chủ yếu là qua hình thức cung ứng dịch vụ và cung cấp nguồn lao động (chủ yếu là lao động phổ thông). Các hộ tham gia một cách tự phát và bất chước lẫn nhau, chưa được tổ chức bài bản. Đây là một phát hiện quan trọng gợi mở chính sách mới về phát triển DLCĐ cần tổ chức kết nối hệ thống chuỗi giá trị sản phẩm DLCĐ.

Các hoạt động DLCĐ mang lại cho các hộ một nguồn thu nhập nhất định, cải thiện đời sống cho gia đình, nâng cao đời sống vật chất cũng như tinh thần của cả cộng đồng địa phương. Bên cạnh những lợi ích mà người dân nhận được (tăng thu nhập, cải thiện đời sống, tạo công ăn việc làm,...) vẫn tồn tại một số rào cản hạn chế sự tham gia của hộ gia đình vào hoạt động DLCĐ như: thiếu kiến thức, kỹ năng, thiếu kinh nghiệm, ngoại ngữ, thiếu khung pháp lý, thu nhập bấp bênh do tính mùa vụ của du lịch, tình hình dịch bệnh Covid-19 gây ra nhiều khó khăn trong hoạt động DLCĐ. Phát hiện này đặt ra yêu cầu cần nâng cao tính chuyên nghiệp và chất lượng của hoạt động kinh doanh, dịch vụ DLCĐ của hộ gia đình Cơ-ho ở địa phương.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất các giải pháp tăng cường sự tham gia của hộ gia đình Cơ-ho vào hoạt động DLCĐ:

Thứ nhất, tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng du lịch trong bối cảnh dịch bệnh, nâng cao khả năng ngoại ngữ để gia tăng chất lượng và tính chuyên nghiệp trong phục vụ du khách của hộ gia đình người Cơ-ho thích ứng với bối cảnh mới; đặc biệt tổ chức cho các hộ tham gia hoạt động du lịch tham quan học tập các mô hình làng văn hoá du lịch điển hình ở trong nước và một số nước trong khu vực để học hỏi và áp dụng mô hình du lịch phù hợp với cộng đồng ở địa phương.

Thứ hai, cần đa dạng hoá các sản phẩm, dịch vụ du lịch bằng cách tập trung đầu tư nghiên cứu, đầu tư vốn và công nghệ để phát triển vật phẩm, nông sản, hàng hoá, quà lưu niệm độc đáo, sản phẩm đặc sắc, đầu tư khôi phục và bảo tồn các di tích lịch sử, cảnh quan không gian văn hoá tiêu biểu của dân tộc Cơ-ho nhằm nâng cao thương hiệu và sức cạnh tranh, khả năng thu hút khách du lịch đến huyện Lạc Dương.

- Khuyến khích mô hình các hộ gia đình kết nối hợp tác trong các khâu, chuỗi hoạt động DLCĐ, tương trợ và giúp đỡ nhau trong quá trình làm du lịch, cùng hướng đến lợi ích chung và phát triển bền vững hoạt động DLCĐ. Từ đó củng cố niềm tin và tạo động lực tiếp tục mở rộng phát triển DLCĐ trở thành ngành mũi nhọn góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương.

Thứ ba, đầu tư phát triển DLCĐ sẽ góp phần đảm bảo được nguồn thu nhập ổn định cho hộ gia đình Cơ-ho. Đó cũng là điều kiện quan trọng tạo đa dạng sinh kế và tiềm lực kinh tế hộ gia đình được cải thiện sẽ đảm bảo tiếp cận tốt hơn các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần vào thực hiện hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội đối với cộng đồng dân tộc thiểu số ở nước ta.

Tài liệu tham khảo

1. Chương trình ESRT (2013), *Sổ tay du lịch cộng đồng Việt Nam: phương pháp tiếp cận dựa vào thị trường*.
2. Nguyễn Đoàn Hạnh Dung, Trương Thị Thu Hà (2019), “Sự tham gia của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch tại làng Thanh Thủy Chánh, Huế”, Tạp chí *Khoa học - Đại học Huế*, số 6D.
3. Nguyễn Công Thảo, Nguyễn Thị Thanh Bình (2019), “Du lịch cộng đồng trên thế giới: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”, Tạp chí *Khoa học xã hội Việt Nam*, số 7.
4. Ủy ban nhân dân huyện Lạc Dương (2020), *Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Lạc Dương lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025*.
5. Nguyễn Phú Trọng (2021), “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, <https://bit.ly/3u3XMoy>, truy cập ngày 14/03/2022.